

Bản án số: 985/2019/HS-PT
Ngày: 27-12-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Năng Thành và ông Phan Huy Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Mai Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 27/12/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 856/2019/TLPT-HS ngày 09/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 815/2019/QĐXXPT-HS ngày 17/12/2019 đối với bị cáo Hà Xuân TH, Lê Đức G và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đối với bản án hình sự sơ thẩm số 249/2019/HS-ST ngày 02/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

1. HÀ XUÂN TH, sinh năm 2000; ĐKNKTT và trú tại: Khu 02, xã S, huyện BT, tỉnh Phú Thọ; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 09/12; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn giáo:* Không; con ông Hà Quang A và bà Hà Thị Đ; *tiền án, tiền sự:* Chưa; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/4/2019 đến ngày 20/4/2019 được thay đổi bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. HÀ ĐỨC M, sinh năm 1998; ĐKNKTT và trú tại: Khu 07, xã S, huyện BT, tỉnh Phú Thọ; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 09/12; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn giáo:* Không; con ông Hà Văn B và bà Lê Thị Kim H; *tiền án, tiền sự:* Chưa; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/4/2019 đến ngày 20/4/2019 được thay đổi bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. LÊ ĐỨC G, sinh năm 1994; ĐKNKTT và trú tại: Khu 07, xã S, huyện BT, tỉnh Phú Thọ; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 09/12; *quốc tịch:* Việt

Nam; *dân tộc*: Kinh; *tôn giáo*: Không; con ông Lê Văn L và bà Lê Thị H; *tiền án, tiền sự*: Chưa; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/4/2019 đến ngày 20/4/2019 được thay đổi bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. **HÁN HỮU H**, sinh năm 1999; *ĐKNKTT và trú tại*: Khu 07, xã S, huyện BT, tỉnh Phú Thọ; *nghe nghiệp*: Lao động tự do; *trình độ học vấn*: 09/12; *quốc tịch*: Việt Nam; *dân tộc*: Kinh; *tôn giáo*: Không; con ông Hán Hữu H và bà Lê Thị T; *tiền án, tiền sự*: Chưa; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/4/2019 đến ngày 20/4/2019 được thay đổi bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 09 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/4/2019 tại nhà trọ của Nguyễn Mạnh C ở số 03, ngõ 504, tổ 19, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, các bị cáo Hà Như H, Hà Ngọc H, Lê Minh T, Nguyễn Đình X, Hà Xuân TH, Nguyễn Thị L, Trần Thị H, Hà Văn Đ, Hà Đức M, Cao Như S, Lê Đức G, Hán Hữu H và Nguyễn Mạnh C đã rủ nhau cùng đánh bạc dưới hình thức “Xóc đĩa”. Đến khoảng 01 giờ 10 phút ngày 12/4/2019, khi các đối tượng trên đang đánh bạc thì bị Công an quận Long Biên bắt quả tang ; thu giữ 01 bộ bát đĩa sứ, 04 quân vị, tổng số tiền 26.750.000 đồng và một số đồ vật , tài sản khác; trong đó, Lê Đức G sử dụng khoảng 2.000.000 đồng, Hà Xuân TH và Hà Đức M mỗi người sử dụng 1.000.000 đồng, và Hán Hữu H sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc.

Bản án hình sự sơ thẩm số 249/2019/HS-ST ngày 02/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Long Biên đã áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2017, xử phạt Lê Đức G 08 tháng tù, Hà Xuân TH và Hà Đức M mỗi bị cáo 07 tháng tù, xử phạt bị cáo Hán Hữu H 06 tháng tù đều về tội “Đánh bạc”. Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn xử phạt 09 bị cáo khác từ 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo đến 24 tháng tù về tội “Đánh bạc” và tội “Gà bạc”; quyết định các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Trong các ngày 04, 07 và 08/10/2019, các bị cáo Lê Đức G, Hà Xuân TH, Hà Đức M, Hán Hữu H có đơn kháng cáo với cùng nội dung là đề nghị được giảm hình phạt, được hưởng án treo.

Tại Quyết định số 08/QĐ-VKS ngày 14/10/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã kháng nghị một phần quyết định của bản án nêu

trên về phần quyết định hình phạt, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cho các bị cáo Lê Đức G, Hà Xuân TH, Hà Đức M, Hán Hữu H được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như bản án sơ thẩm đã quy kết . Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quyết định kháng nghị và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 332; 333; 334; 336; 337; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận các kháng cáo và kháng nghị về hình thức và nội dung, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể: Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 (*Gọi tắt là Bộ luật Hình sự năm 2017*), xử phạt Lê Đức G 08 tháng tù, Hà Xuân TH và Hà Đức M mỗi bị cáo 07 tháng tù, Hán Hữu H 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án này , các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự; không ai có ý kiến thắc mắc , khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định các bị cáo có kháng cáo v à Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên có kháng nghị là hợp lệ, được chấp nhận.

[2] *Về nội dung:* Khoảng 01 giờ 10 phút ngày 12/4/2019 tại nhà trọ của Nguyễn Mạnh Cường ở số 03, ngõ 504, tổ 19, phường Ngọc Thụy, Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội bắt quả tang Lê Đức G, Hà Xuân TH, Hà Đức M, Hán Hữu H cùng 09 đối tượng khác đang đánh bạc , sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức “*Xóc đĩa*” với tổng số tiền đánh bạc là 26.750.000 đồng. Hành vi nêu trên của Lê Đức G, Hà Xuân TH, Hà Đức M, Hán Hữu H bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về đồng phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2017 là đúng.

[3] *Xét kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Hội đồng xét xử nhận thấy:* Trong vụ án này, các bị cáo

Lê Đức G, Hà Xuân TH, Hà Đức M, Hán Hữu H nhất thời phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng ; đánh bạc với số tiền không lớn ; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại các phiên tòa các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo là đúng nhưng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo là đánh giá chưa hết các tình tiết giảm nhẹ. Xét thấy, các bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng và việc không buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hại cho xã hội nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận các kháng cáo và kháng nghị , giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là thỏa đáng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hà Xuân TH, Hà Đức M, Lê Đức G, Hán Hữu H, và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.1) Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Đức G **08 (Tám)** tháng tù về tội “*Đánh bạc*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16 (Mười sáu)** tháng tính từ ngày 27/12/2019;

1.2) Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2017, xử phạt các bị cáo Hà Xuân TH và Hà Đức M, mỗi bị cáo **07 (Bảy)** tháng tù về tội “*Đánh bạc*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **14 (Mười bốn)** tháng tính từ ngày 27/12/2019;

1.3) Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2017, xử phạt bị cáo Hán Hữu H **06 (Sáu)** tháng tù về tội “*Đánh bạc*” nhưng cho hưởng án treo , thời gian thử thách **12 (Mười hai)** tháng tính từ ngày 27/12/2019;

1.4) Giao các bị cáo Lê Đức G, Hà Xuân TH, Hà Đức M và Hán Hữu H cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này;

1.5) Các bị cáo Lê Đức G, Hà Xuân TH, Hà Đức M và Hán Hữu H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Ghi nhận các bị cáo Lê Đức G, Hán Hữu H, Hà Xuân TH đã nộp mỗi bị cáo 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm theo các Biên lai thu tiền số 0005782 và số 0005786 cùng ngày 26/9/2019; số 0005812 ngày 02/10/2019; số 0005814 ngày 03/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Hà Ngọc H, Hà Văn Đ, Cao Như S, Hà Như H, Nguyễn Đình X, Lê Minh T, Nguyễn Thị L, Trần Thị H; về các biện pháp tư pháp; án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TT Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- TAND quận Long Biên;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- UBND xã S, huyện BT, tỉnh Phú Thọ;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VT.

Trần Nam Hà